

RUNG LẮC VÙNG ĐỈNH CŨ

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Chăn nuôi năm 2026

Theo dự báo của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ USDA, sản lượng thịt heo toàn cầu năm 2026 hầu như không thay đổi, đạt khoảng 117,2 triệu tấn, khi mức tăng tại Việt Nam, Brazil và Mexico được bù trừ bởi sự sụt giảm tại EU. Tại Việt Nam, sản lượng thịt heo dự kiến tăng khoảng 3%, đạt gần 4 triệu tấn, nhờ nhu cầu tiêu thụ trong nước duy trì ở mức cao, tạo động lực mở rộng đàn

Các doanh nghiệp đang dịch chuyển sang mô hình quy mô lớn, khép kín và ứng dụng công nghệ để tối ưu chi phí và kiểm soát dịch bệnh. Rủi ro dịch African swine fever thúc đẩy quá trình tái cấu trúc và sàng lọc doanh nghiệp yếu. Theo Rabobank, chu kỳ ngành vẫn trong giai đoạn tái cân bằng, tạo tiền đề cho tăng trưởng mới trong trung và dài hạn..

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 2,66 điểm trong phiên 17/04 kết phiên ở mức 1.817,17 điểm. Thanh khoản giảm 25,83% so với phiên giao dịch ngày 16/04. Khối ngoại quay lại mua ròng nhẹ hơn 110 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.790-1.840 điểm trong phiên giao dịch ngày 20/04: Thị trường vừa trải qua tuần giao dịch tích cực nhưng diễn biến phân hóa giữa các nhóm ngành vẫn khá rõ rệt. Dù chỉ số đã hồi phục lên vùng 1.800 điểm, đà tăng chủ yếu đến từ nhóm VIN trong khi nhiều nhóm khác chưa theo kịp. Áp lực chốt lời gia tăng khiến không ít cổ phiếu bị bán trở lại, làm suy yếu độ lan tỏa của thị trường. Trong các phiên tới, kỳ vọng dòng tiền sẽ dần dịch chuyển sang các nhóm ngành như Ngân hàng, Chứng khoán..., qua đó giúp đà hồi phục trở nên bền vững hơn.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

DBC

Khuyến nghị: **Giải ngân**

TP: **25.500 VND** | UPSIDE: **+9%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.817,17	-0,15
KLCP (triệu CP)	742,28	-25,83
GTGD (tỷ VND)	23.406	-16,21
Khớp lệnh	20.459	-8,87
Thỏa thuận	2.947,3	-46,24
HNX-Index		
Đóng cửa	260,00	1,37
KLCP (triệu CP)	101,72	50,65
GTGD (tỷ VND)	1.770,1	39,83
UPCoM		
Đóng cửa	128,37	0,12
KLCP (triệu CP)	42,02	102,05
GTGD (tỷ VND)	462,0	34,70

Diễn biến TTCK Mỹ: Khép lại phiên giao dịch ngày 17/04, S&P 500 tăng 1,2% lên 7.126,06 điểm, lần đầu tiên vượt mốc 7.100 điểm; Nasdaq Composite tăng 1,52% lên 24.468,48 điểm, đồng thời ghi nhận phiên tăng thứ 13 liên tiếp – chuỗi dài nhất kể từ năm 1992. Trong khi đó, Dow Jones tăng 868,71 điểm (tương đương 1,79%) lên 49.447,43 điểm, còn Russell 2000 cũng tăng hơn 2% và xác lập mức đỉnh mới.

Thế giới: Ngày 16/4, Thống đốc Ngân hàng Trung ương Kenya Kamau Thugge cho biết nước này đã đề nghị Ngân hàng Thế giới (WB) hỗ trợ tài chính khẩn cấp để ứng phó với tác động từ xung đột Mỹ – Israel và Iran. Khoản hỗ trợ được mô tả là đáng kể và nằm ngoài chương trình vay ngân sách đã thảo luận trước đó. Kenya đang chịu áp lực lớn do phụ thuộc vào nhập khẩu năng lượng, đặc biệt là giá xăng dầu tăng, gây rủi ro lạm phát. Đề xuất này nhằm giúp quốc gia ổn định nguồn cung hàng thiết yếu và kiểm soát chi phí trong bối cảnh biến động toàn cầu. WB hiện có các cơ chế hỗ trợ phản ứng nhanh, cho phép giải ngân kịp thời để giúp các nước ứng phó với khủng hoảng kinh tế. Động thái này cho thấy Kenya đang chủ động tăng cường nguồn lực tài chính để giảm thiểu tác động tiêu cực từ biến động địa chính trị toàn cầu.

Việt Nam: Sáng 18/4, HĐND TP. Hồ Chí Minh thông qua chủ trương đầu tư dự án Quảng trường trung tâm và Trung tâm hành chính theo hình thức PPP, hợp đồng BT với tổng vốn gần 30.000 tỷ đồng. Dự án có quy mô khoảng 46,7 ha tại phường An Khánh, gồm trung tâm hành chính, nhà hát, quảng trường và hạ tầng kỹ thuật. Trung tâm hành chính dự kiến phục vụ 6.000–8.000 cán bộ và tiếp nhận hàng nghìn lượt người dân, doanh nghiệp mỗi ngày, trong khi quảng trường và nhà hát đáp ứng nhu cầu cộng đồng quy mô lớn. Dự án triển khai giai đoạn 2026–2028, với nhà đầu tư góp tối thiểu 20% vốn, phần còn lại huy động từ các nguồn hợp pháp. Thành phố định hướng xây dựng tổ hợp hiện đại, góp phần tinh gọn bộ máy và sử dụng hiệu quả quỹ đất. Việc chọn hình thức PPP nhằm giảm áp lực ngân sách và tận dụng nguồn lực xã hội.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.335 VND.

Vàng: Trong phiên ngày 17/04, vàng giao ngay tăng 0,36% lên 4.833,56 USD/oz trong phiên giao dịch đầu ngày, qua đó nâng mức tăng trong tuần lên hơn 2%, trong khi hợp đồng vàng tương lai của Mỹ cũng tăng 1,6% lên 4.883,20 USD/oz.

HAG: Ông Đoàn Nguyên Đức đã mua thêm cổ phiếu HAG để nâng tỷ lệ sở hữu lên gần 25%, cho biết trước đây phải bán ra do tái cấu trúc và sẽ tiếp tục mua khi có cơ hội. Lãnh đạo HAGL khẳng định doanh nghiệp đang bước vào giai đoạn phục hồi sau hơn 10 năm tái cấu trúc, với lợi nhuận 2025 tăng mạnh và đã xóa lỗ lũy kế. Trong chiến lược mới, công ty chuyển hướng đầu tư mạnh vào cà phê và dầu tầm, đồng thời duy trì chuỗi và sâu riêng ở quy mô hợp lý. HAGL dự kiến cần khoảng 5.000 tỷ đồng cho kế hoạch 2026, huy động từ lợi nhuận, IPO công ty con và nguồn vốn công ty mẹ, đồng thời kiểm soát chặt nợ vay. Doanh nghiệp đặt mục tiêu doanh thu và lợi nhuận 2026 tăng trưởng mạnh, tiếp tục duy trì đà tích cực. Đáng chú ý, công ty không có kế hoạch phát hành tăng vốn mà sẽ mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ khi có điều kiện.

VJC: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, MWG cho biết kết quả kinh doanh 3 tháng đầu năm đạt khoảng 25% kế hoạch doanh thu và 29–30% mục tiêu lợi nhuận. Doanh nghiệp đặt kế hoạch cả năm với doanh thu 185.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 9.200 tỷ đồng, tăng lần lượt 18% và 30% so với năm trước. Ước tính quý 1/2026, MWG đạt doanh thu khoảng 46.000–47.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 2.700–2.800 tỷ đồng, tăng trưởng lợi nhuận khoảng 80% so với cùng kỳ. Lãnh đạo công ty kỳ vọng quý 2 sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh nhờ vào mùa cao điểm của ngành điện máy và điện lạnh. Trong 2 tháng đầu năm, MWG ghi nhận doanh thu 32.200 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ 2025, trong đó Điện Máy Xanh đóng góp lớn nhất với gần 23.000 tỷ đồng. Trong 2 tháng đầu năm, doanh thu đạt 32.200 tỷ đồng, với đóng góp lớn từ Điện Máy Xanh và các chuỗi bán lẻ khác.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	7.126,06	1,20%	21,43%
DJIA	49.447,43	1,79%	16,64%
Nasdaq	24.468,48	1,52%	26,91%
Shanghai	4.051,43	-0,10%	24,18%
Hang Seng	26.160,33	-0,89%	33,31%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.833,56	0,36%	84,18%
Dầu WTI	83,85	-11,44%	16,91%
Dầu Brent	90,38	-9,06%	20,86%
Than	132,30	-0,94%	5,63%
Đồng	6,10	1,16%	53,09%
Quặng sắt	106,85	-0,24%	3,13%
Thép	454,11	-0,19%	1,54%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,09	-0,11%	-10,25%
USD/JPY	158,63	-0,34%	0,73%
USD/CNY	6,82	0,00%	-7,09%
EUR/USD	1,1765	-0,08%	14,62%
GBP/USD	1,3517	0,01%	9,19%

DBC

(HOSE)

Khuyến nghị	Giải ngân
Giá hiện tại (17/04/2026)	23.300
Giá mục tiêu ngắn hạn	25.000
Tiềm năng tăng trưởng	9%-11%
Vùng mua	23.000-23.400
Ngưỡng cắt lỗ	<22.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Quý 1/2026, DBC ghi nhận doanh thu khoảng 5.600 tỷ đồng, tăng mạnh khoảng +50% YoY, cho thấy quy mô hoạt động tiếp tục mở rộng rõ rệt. Lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 370 tỷ đồng, dù giảm khoảng -27% YoY, nhưng vẫn duy trì mức nền lợi nhuận tốt trong bối cảnh ngành chăn nuôi biến động. Điều này phản ánh doanh nghiệp đang trong giai đoạn "tăng trưởng về quy mô - tái cân bằng về lợi nhuận".

Dịch chuyển thị phần hỗ trợ tăng trưởng doanh thu: Doanh thu mảng TACN năm 2025 đạt 6.243 tỷ đồng (+13,9% YoY) với sản lượng tiêu thụ ước tăng 18,4% YoY. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ việc Charoen Pokphand Group Việt Nam giảm 7,3% YoY (đã điều chỉnh chênh lệch tỷ giá). Một trong những nguyên nhân là do sự cố truyền thông về chất lượng sản phẩm ảnh hưởng lan sang các mảng khác, trong đó có mảng TACN. Với vị thế doanh nghiệp dẫn đầu thị phần (22% năm 2024), sự suy giảm này tạo dư địa gia tăng thị phần cho các doanh nghiệp trong ngành.

Lợi thế chuỗi giá trị 3F+: Mô hình 3F+ (Feed - Farm - Food) giúp DBC kiểm soát toàn bộ chuỗi giá trị, từ thức ăn chăn nuôi đến sản phẩm cuối cùng. Điều này giúp doanh nghiệp giảm phụ thuộc vào trung gian và tối ưu chi phí sản xuất. Khi giá nguyên liệu biến động, khả năng tự chủ nguồn cung giúp DBC duy trì lợi thế cạnh tranh so với các doanh nghiệp chỉ hoạt động một khâu. Đồng thời, việc mở rộng sang thực phẩm tiêu dùng giúp cải thiện biên lợi nhuận và thương hiệu. Đây là trụ cột quan trọng cho tăng trưởng dài hạn.

Chu kỳ ngành và cơ hội tăng trưởng: Ngành chăn nuôi vận hành theo chu kỳ rõ rệt, chịu tác động từ dịch bệnh African swine fever và biến động cung cầu. Theo đánh giá từ Rabobank, chu kỳ thịt heo toàn cầu vẫn đang trong giai đoạn tái cân bằng, thường là tiền đề cho một pha tăng trưởng mới. Với doanh nghiệp quy mô lớn như DBC, đây là giai đoạn tích lũy quan trọng trước khi hưởng lợi khi chu kỳ đảo chiều.

Mở rộng hệ sinh thái, từng bước chuyển đổi số: DBC đang từng bước mở rộng hệ sinh thái sang các lĩnh vực như thực phẩm chế biến, dầu ăn, thương mại và bất động sản với loạt dự án lớn như Khu đô thị Vạn An, KCN - đô thị Lạc Vệ, trung tâm thương mại - văn phòng - căn hộ Lý Thái Tổ... Các dự án này dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2026-2029, tạo nguồn thu ổn định và đa dạng hóa mô hình kinh doanh. Ngoài ra việc đưa vào vận hành các nhà máy mới và mở rộng kênh phân phối giúp doanh nghiệp gia tăng độ phủ thị trường. Đồng thời, chiến lược phát triển thương hiệu và chuyển đổi số giúp nâng cao hiệu quả vận hành toàn hệ thống.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

DBC đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn hạn và lấy lại MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Thực phẩm và đồ uống
Biến động giá 1Y	21.900-32.350
KLGDBQ 10D (CP)	2.855.920
Vốn hóa (tỷ đồng)	8.967,39
BVPS	20.963
P/E (lần)	5,95
P/B (lần)	1,11
EPS (VND)	3.915,04
SL CPLH (triệu CP)	384,87
Tỷ lệ free-float (%)	70,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	1,61
ROA (%)	10,01
ROE (%)	20,32

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VIB	Theo dõi	17,2-17,7			19.000	16.500			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	VCB	Nắm giữ	58,0-61,0	10/3/2026	59.000	68.000	56.000			0,8%
2	MBB	Nắm giữ	23,3-25,0	10/3/2026	25.600	27.000	22.500			3,3%
3	CTG	Nắm giữ	33,5-34,5	02/4/2026	34.150	38.000	32.000			2,0%
4	HDB	Nắm giữ	24,8-25,5	03/4/2026	25200	28.000	23.700			4,0%
5	EIB	Nắm giữ	21,5-22,0	06/4/2026	21.850	24.000	20.700			2,5%
6	KDH	Nắm giữ	25,0-26,5	07/4/2026	24.500	30.000	24.700			6,3%
7	DGW	Nắm giữ	44,5-45,8	09/4/2026	45.100	51.000	42.000			1,9%
8	SHB	Nắm giữ	15,0-15,5	10/04/2026	15.250	17.000	14.200			0,3%
9	MWG	Nắm giữ	80,0-81,5	13/04/2026	80.000	90.000	76.000			8,6%
10	SSI	Nắm giữ	28,0-28,7	16/04/2026	28.600	31.000	26.800			-0,2%
11	GVR	Nắm giữ	32,0-33,0	17/04/2026	32.300	36.000	30.800			3,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MWG	Chốt lời	79,0-81,0	11/03/2026	80.700	90.000	75.000	20/03/26	82.000	1,6%
4	EIB	Chốt lời	20,0-21,5	11/02/2026	20.500	25.000	20.500	23/03/26	22.000	7,3%
5	ACB	Cắt lỗ	23,0-23,5	17/03/2026	23.500	27.000	22.000	23/03/26	22.900	-2,6%
6	LPB	Hòa vốn	42,0-43,5	19/03/2026	42.000	48.000	40.500	25/03/26	43.200	0,7%
7	HDG	Chốt lời	26,8-28,2	24/03/2026	28.500	31.000	76.500	26/03/26	30.900	8,4%
8	PCI	Chốt lời	26,5-27,3	20/3/2026	26.000	30.000	28.500	30/03/26	30.450	17,1%
9	REE	Chốt lời	63,5-65,0	20/3/2026	65.200	72.000	60.000	30/03/26	74.000	13,5%
10	GVR	Chốt lời	29,0-30,0	27/3/2026	30.000	34.000	27.800	31/03/26	32.400	8,0%
11	SHB	Chốt lời	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	17.000	9.800	01/04/26	15.600	45,8%
12	CTD	Chốt lời	80,0-82,0	25/3/2026	81.600	92.000	76.500	01/04/26	87.900	7,7%
13	CII	Chốt lời	15,5-16,5	25/3/2026	16.900	19.000	14.800	01/04/26	19.200	13,6%
14	GMD	Cắt lỗ	75,0-77,0	27/3/2026	76.600	85.000	72.000	02/04/26	76.000	-0,8%
15	TCB	Chốt lời	30,0-31,0	13/03/2026	29.700	34.000	28.500	03/04/26	30.500	2,7%
16	GEX	Chốt lời	34,5-35,5	30/3/2026	34.800	40.000	32.800	10/04/26	41.200	18,4%
17	CII	Chốt lời	17,0-18,0	08/4/2026	18.100	20.000	16.000	14/04/26	20.750	14,6%
18	LCG	Chốt lời	9,4-10,0	31/3/2026	9.800	11.500	8.800	15/04/26	10.300	5,1%
19	VNM	Chốt lời	59,0-60,5	08/4/2026	61.700	66.000	57.000	17/04/26	62.600	1,5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm Phát triển Năng lực Đầu tư.

Email: ptnldt@lpbs.com.vn

lien.hoang@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.